

Số: 44 /2014/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định về đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 sửa đổi Điểm b Khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012- 2020";

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên;

Sau khi thống nhất với Hội Khuyến học Việt Nam tại Công văn số 419/CV-HKHAVN ngày 06 tháng 11 năm 2014, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã, bao gồm: tiêu chí, hồ sơ, quy trình, trách nhiệm thực hiện đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập".
2. Thông tư này áp dụng đối với xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
3. Thông tư này không áp dụng đối với việc đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương.

Điều 2. Mục đích

1. Động viên, khuyến khích phong trào xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã; tạo điều kiện, cơ hội cho mọi người được học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

2. Giúp cấp xã tự đánh giá để lập kế hoạch, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng “Cộng đồng học tập” phù hợp với thực tế của địa phương.

3. Giúp ủy ban nhân dân các cấp đánh giá thực trạng xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã và làm căn cứ để ra các biện pháp chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Điều 3. Tiêu chí đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập”

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã.

2. Hoạt động của ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã.

3. Sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trên địa bàn cấp xã.

4. Mạng lưới và hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa trên địa bàn cấp xã.

5. Kết quả phổ cập giáo dục- xóa mù chữ.

6. Công bằng xã hội trong giáo dục.

7. Kết quả học tập, bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, công chức cấp xã.

8. Kết quả học tập thường xuyên của người lao động (từ 15 tuổi trở lên).

9. Kết quả xây dựng “Gia đình hiếu học”; “Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương”.

10. Kết quả xây dựng thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hoá”.

11. Giảm tỷ lệ hộ nghèo.

12. Thực hiện bình đẳng giới.

13. Đảm bảo vệ sinh, môi trường.

14. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

15. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Điều 4. Đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập”

1. Việc đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã phải căn cứ vào kết quả đạt được, thông qua các minh chứng phù hợp với các tiêu chí được quy định tại Điều 3 của Thông tư này. Mỗi tiêu chí có các nội dung cần đánh giá theo các mức độ đạt được và được hướng dẫn cách cho điểm cụ

thể tại Phụ lục Hướng dẫn đánh giá, cho điểm "Cộng đồng học tập" cấp xã kèm theo Thông tư này.

2. Tổng số điểm tối đa cho tất cả các tiêu chí là 100. Các tiêu chí không có minh chứng phù hợp không được chấm điểm.

3. Xếp loại

a) Loại tốt: Tổng số điểm đạt được từ 85-100, không có tiêu chí bị điểm 0;

b) Loại khá: Tổng số điểm đạt được từ 70-84, không có tiêu chí bị điểm 0;

c) Loại trung bình: Tổng số điểm đạt được từ 50-69, không có tiêu chí bị điểm 0;

d) Loại chưa đạt: các trường hợp còn lại.

4. Thời gian kiểm tra, đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã được thực hiện vào tháng 12 hằng năm.

Điều 5. Hồ sơ đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập"

1. Hồ sơ của ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập"

a) Tờ trình của ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Báo cáo (kèm theo các minh chứng phù hợp với các tiêu chí) đánh giá kết quả xây dựng "Cộng đồng học tập" của cấp xã, có xác nhận của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Biên bản tự kiểm tra, đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" của cấp xã;

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

2. Hồ sơ của hội khuyến học cấp huyện trình chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" của cấp xã

a) Tờ trình của hội khuyến học cấp huyện;

b) Biên bản kiểm tra, đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã;

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

Điều 6. Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập"

1. Hội khuyến học cấp xã chủ trì xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng "Cộng đồng học tập" của xã trình chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Căn cứ kết quả tự kiểm tra, hội khuyến học cấp xã lập hồ sơ và gửi chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ký tờ trình đề nghị ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, đánh giá, xếp loại đối với cấp xã.

3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ của ủy ban nhân dân cấp xã, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện giao hội khuyến học chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá và xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và trình chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

4. Căn cứ vào kế hoạch đã được chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, hội khuyến học chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.

5. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra, hội khuyến học lập hồ sơ trình chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và công bố công khai.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập của địa phương;

b) Căn cứ tiêu chí, quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã quy định trong Thông tư này và Phụ lục Hướng dẫn đánh giá, cho điểm “Cộng đồng học tập” cấp xã kèm theo, ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện cho phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương.

2. Sở giáo dục và đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với hội khuyến học cấp tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu cho ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư này tại địa phương;

b) Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã trên địa bàn.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo hội khuyến học cấp huyện, phòng giáo dục - đào tạo và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá và công nhận kết quả xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo hội khuyến học cấp xã phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã; thường xuyên củng cố và nâng cao kết quả đã đạt được.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/01/2015.

2. Các ông, bà Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; giám đốc sở giáo dục và đào tạo; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD-TNTNND của QH;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban quốc gia đổi mới GD&ĐT;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức XH, nghề nghiệp;
- Hội KHVN;
- Chủ tịch UBND các tỉnh/TP trực thuộc TƯ;
- Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Các Thứ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Các sở GD&ĐT tỉnh/TP trực thuộc TƯ;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ GDTX.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Vinh Hiền